

Số: 3408 /QĐ-UBND

Long Biên, ngày 11 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng quà các đối tượng hưởng chính sách,
Thương binh liệt sĩ; thăm tặng quà các tổ chức, cá nhân tiêu biểu
trên địa bàn quận nhân Kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh liệt sĩ
(27/7/1947-27/7/2017)

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng; Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/07/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/04/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Quyết định số 8899/QĐ-UBND ngày 23/12/2016 của Ủy ban nhân dân Quận Long Biên về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - xã hội; dự toán thu, chi ngân sách Quận năm 2017;

Căn cứ Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 13/3/2017 của UBND quận Long Biên về việc tổ chức các hoạt động Kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2017);

Xét đề nghị của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng quà cho các đối tượng hưởng chính sách Thương binh liệt sĩ trên địa bàn quận; Thăm hỏi tặng quà các tổ chức, các cá nhân tiêu biểu, có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn quận nhân Kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2017), tổng số tiền là: **1.630.800.000.đồng** (Một tỷ sáu trăm ba mươi triệu tám trăm nghìn đồng chẵn)

(Chi tiết theo Phụ lục 01, 02, 03 đính kèm)

Điều 2. Nguồn kinh phí được trích từ nguồn chi đảm bảo xã hội trong dự toán ngân sách quận đã được cấp cho Phòng lao động - TBXH năm 2017;

Trường hợp có phát sinh tăng đối tượng thì UBND các phường tổng hợp báo cáo về Phòng lao động - TBXH quận để bổ sung.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh văn phòng HĐND-UBND, Trưởng phòng LĐTĐBXH, Trưởng phòng tài chính - KH quận, các phòng, ban, ngành đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các phường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *T. Lu*

Nơi nhận:

- Như điều 3; (để t/h)
- TT QU – HĐND-UBND quận; (để b/c)
- Các phòng, ban, ngành có liên quan; (để t/h)
- UBND các phường;
- Lưu: VP. (16) *e*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Vũ Thu Hà



BIỂU TỔNG HỢP KINH PHÍ TẶNG QUÀ
các đối tượng chính sách; Thương binh liệt sĩ
thăm tặng quà các tổ chức, cá nhân tiêu biểu

nhân Kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh liệt sĩ 27/7/2017

(Kèm theo Quyết định số 3408/QĐ-UBND ngày 11/7/2017 của UBND Quận)

Số TT	Đối tượng	Đơn vị	Số lượng	Số tiền	Ghi chú
I	Các loại đối tượng được tặng quà				
A	Mức quà 500.000đồng		2.314	1.157.000	
1	Thương binh, bệnh binh giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;	Người	32	16.000	
2	Thương binh, thương binh B giảm khả năng lao động từ 21% đến dưới 81%; Bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 41% - <81%	Người	1.214	607.000	
3	Người tham gia kháng chiến bị nhiễm CĐHH suy giảm khả năng lao động 81% trở lên	Người	5	2.500	
4	Người tham gia kháng chiến bị nhiễm CĐHH suy giảm khả năng lao động dưới 81%	Người	221	110.500	
5	Đại diện thân nhân chủ yếu của liệt sỹ (bố, mẹ, vợ, chồng, con, người có công nuôi dưỡng liệt sỹ)	Người	836	418.000	
6	Đại diện gia tộc thờ cúng từ 02 liệt sỹ trở lên	Người	6	3.000	
B	Mức quà 300.000 đồng		1.041	312.300	
7	Đại diện gia tộc thờ cúng liệt sỹ (01 liệt sỹ)	Người	1.041	312.300	
II	Thăm và tặng quà tại nhà		33	22.500	
1	Mẹ Việt nam anh hùng (Tiền mặt 1.000.000đ và túi quà trị giá 500.000đ)	Người	6	9.000	
2	Hộ gia đình chính sách NCC có HCKK (túi quà trị giá 500.000đ)	Người	27	13.500	
III	Thăm, tặng quà tại các trung tâm điều dưỡng, nuôi dưỡng người có công số III; Trung tâm chăm sóc Nuôi dưỡng và điều trị nạn nhân da cam/Dioxin Hà Nội; Hội Nạn nhân chất độc da cam Quận; HTX 20/10, Công ty 27/7 (Tiền mặt 2.000.000đ và túi quà trị giá 500.000đ)	Đơn vị	5	12.500	
IV	Tặng quà đại biểu NCC tiêu biểu tham dự lễ Kỷ niệm 70 năm cấp Quận		119	66.500	
1	Mẹ Việt nam anh hùng (02) (Mức 1.500.000đ, trong đó tiền mặt 1.000.000đ và quà trị giá 500.000đ)	Người	2	3.000	
2	Lão thành cách mạng (2); AHLLVT (3); Tiền khởi nghĩa (5); (Mức 1.000.000đồng gồm 500.000 đồng tiền mặt và 01 túi quà trị giá 500.000đ)	Người	10	10.000	
3	Thương, bệnh binh, chất độc hóa học nặng (37) (Tiền mặt mức 500.000 đ)	Người	37	18.500	
4	Người có công tiêu biểu(56) (Tiền mặt mức 500.000 đ)	Người	56	28.000	
5	Người có công có HCKK (14) (Tặng 01 túi quà trị giá 500.000đ)	Người	14	7.000	
V	Tặng số tiết kiệm: 20 số (Mức 3.000.000đ/số)	Số	20	60.000	

**KINH PHÍ TẶNG QUÀ ĐỐI TƯỢNG CHÍNH SÁCH, THƯƠNG BINH LIỆT SĨ
NHÂN KỶ NIỆM 70 NĂM NGÀY THƯƠNG BINH LIỆT SĨ (27/7/1947-27/7/2017)**

(Kèm theo Quyết định số **3408** /QĐ-UBND ngày **11** tháng **7** năm 2017 của UBND quận Long Biên)

Số TT	Đối tượng	Tổng cộng		Ngọc Thụy		Ngọc Lâm		Bồ Đề		Long Biên		Thượng Thanh		Đức Giang		Việt Hưng	
		Người	Tiền	Người	Tiền	Người	Tiền	Người	Tiền	Người	Tiền	Người	Tiền	Người	Tiền	Người	Tiền
I	Đối tượng chính sách																
A	Mức 500.000đ			338	144.000	364	159.800	277	121.300	266	115.600	311	134.300	311	141.900	183	81.900
1	- Thương binh, thương binh B, người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; Bệnh binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên	19	9.500	2	1.000	5	2.500	1	500	2	1.000	2	1.000	7	3.500	0	-
2	- Thương binh, thương binh B, người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 21% đến dưới 81%; Bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 41% - <81%	756	378.000	119	59.500	133	66.500	100	50.000	86	43.000	107	53.500	139	69.500	72	36.000
3	- Người tham gia kháng chiến bị nhiễm CDHH suy giảm khả năng lao động 81% trở lên	1	500	-	-	-	-	0	-	1	500	0	-	0	-	0	-
4	- Người tham gia kháng chiến bị nhiễm CDHH suy giảm khả năng lao động dưới 81%	128	64.000	30	15.000	8	4.000	17	8.500	10	5.000	29	14.500	24	12.000	10	5.000
5	- Đại diện thân nhân chủ yếu của liệt sỹ (bố, mẹ, vợ, chồng, con, người có công nuôi dưỡng liệt sỹ)	512	256.000	62	31.000	104	52.000	73	36.500	80	40.000	67	33.500	73	36.500	53	26.500
6	- Đại diện gia tộc thờ cúng từ 02 liệt sỹ trở lên	3	1.500	-	-	3	1.500	0	-	0	-	0	-	0	-	0	-
B	Mức 300.000 đồng	-															
7	- Đại diện gia tộc thờ cúng liệt sỹ (01 liệt sỹ)	631	189.300	125	37.500	111	33.300	86	25.800	87	26.100	106	31.800	68	20.400	48	14.400
II	Thăm và tặng quà tại nhà:																
1	Mẹ Việt nam anh hùng (Tiền mặt 1.000.000đ và túi quà trị giá 500.000đ)	3	4.500	-	-	-	-	0	-	0	-	0	-	0	-	3	4.500
2	Hộ gia đình chính sách NCC có HCKK (Túi quà trị giá 500.000đ)	12	6.000	2	1.000	2	1.000	1	500	2	1.000	3	1.500	1	500	1	500
	Tổng cộng	2.065	909.300	340	145.000	366	160.800	278	121.800	268	116.600	314	135.800	312	142.400	187	86.900

**KINH PHÍ TẶNG QUÀ ĐỐI TƯỢNG CHÍNH SÁCH, THƯƠNG BINH LIỆT SĨ
NHÂN KỶ NIỆM 70 NĂM NGÀY THƯƠNG BINH LIỆT SĨ (27/7/1947-27/7/2017)**

(Kèm theo Quyết định số 3408 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2017 của UBND quận Long Biên)

Đơn vị tính: 1.000đ

Số TT	Đối tượng	Tổng cộng		Gia Thụy		Phúc Đồng		Sài Đồng		Giang Biên		Phúc Lợi		Thạch Bàn		Cự Khối	
		Người	Tiền	Người	Tiền	Người	Tiền	Người	Tiền	Người	Tiền	Người	Tiền	Người	Tiền	Người	Tiền
I	Đối tượng hưởng chính sách																
A	Mức 500.000đ			141	64.900	123	54.300	207	97.300	182	78.600	245	106.300	259	106.700	148	62.400
1	- Thương binh, thương binh B, người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; Bệnh binh bị suy giảm khả năng lao động	13	6.500	1	500	0	-	4	2.000	2	1.000	5	2.500	1	500	0	-
2	- Thương binh, thương binh B, người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 21% đến dưới 81%; Bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 41% - <81%	458	229.000	57	28.500	52	26.000	106	53.000	56	28.000	79	39.500	74	37.000	34	17.000
3	- Người tham gia kháng chiến bị nhiễm CDHH suy giảm khả năng lao động 81% trở lên	4	2.000	1	500	0	-	0	-	1	500	0	-	2	1.000	0	-
4	- Người tham gia kháng chiến bị nhiễm CDHH suy giảm khả năng lao động dưới 81%	93	46.500	16	8.000	4	2.000	18	9.000	15	7.500	20	10.000	11	5.500	9	4.500
5	- Đại diện thân nhân chủ yếu của liệt sỹ (bố, mẹ, vợ, chồng, con, người có công nuôi dưỡng liệt sỹ)	324	162.000	36	18.000	31	15.500	48	24.000	45	22.500	60	30.000	57	28.500	47	23.500
6	- Đại diện gia tộc thờ cúng từ 02 liệt sỹ trở lên	3	1.500	2	1.000	0	-	0	-	1	500	0	-	0	-	0	-
B	Mức 300.000 đồng																
7	- Đại diện gia tộc thờ cúng liệt sỹ (01 liệt sỹ)	410	123.000	28	8.400	36	10.800	31	9.300	62	18.600	81	24.300	114	34.200	58	17.400
II	Thăm và tặng quà tại nhà:																
1	Mẹ Việt nam anh hùng (Tiền mặt 1.000.000đ và túi quà trị giá 500.000đ)	3	4.500	0	-	1	1.500	0	-	0	-	0	-	1	1.500	1	1.500
2	Hộ gia đình chính sách NCC có HCKK (Túi quà trị giá 500.000đ)	15	7.500	3	1.500	3	1.500	4	2.000	3	1.500	1	500	1	500	0	-
	Tổng cộng	1.323	582.500	144	66.400	127	57.300	211	99.300	185	80.100	246	106.800	261	108.700	149	63.900